| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QP**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 06/2024/QĐST-HNGĐ | *QP, ngày 31 tháng 01 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Lương Thị N** - Sinh năm 1999.

Địa chỉ: Bản TH, xã TL, huyện QP, tỉnh Nghệ An.

**Bị đơn:** Anh **Lương Văn Th** - Sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Bản TH, xã TL, huyện QP, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Lương Thị N và anh Lương Văn Th.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về quan hệ hôn nhân**: Chị Lương Thị N và anh Lương Văn Th thuận tình ly hôn.

**- Về con chung**: Giao con chung Lương Nhật An – Sinh ngày 16/6/2017 cho anh Lương Văn Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ tháng 01/2024 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lương Thị N.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**- Về tài sản chung:** Chị Lương Thị N và anh Lương Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí:** Chị Lương Thị N là đối tượng thuộc diện hộ nghèo của Chính Phủ quy định và có làm đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Quế Phong;*
- *UBND xã Tri Lễ;*
- *Chi cục THADS huyện Quế Phong;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**Nguyễn Văn Thảo**